

QUY ĐỊNH

Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn thành phố cần thơ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể nội dung về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- Công trình bao gồm: công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác.
- Hạng mục công trình hạ tầng là những công trình phục vụ quá trình khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn.
- Công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển là những công trình kè bảo vệ bờ, giám sát, gây bồi và chỉnh trị sông, nắn dòng.
- Công trình chống úng, chống hạn, chống xâm nhập mặn là những công trình hạ tầng kỹ thuật thủy lợi phục vụ chống úng, chống hạn hán và chống xâm nhập mặn.

Điều 4. Nguyên tắc về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài

nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và hạ tầng kỹ thuật khác

1. Nguyên tắc về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng các công trình

a) Tuân thủ các nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và các bộ, ngành có liên quan. Tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng đối với công trình theo quy định của pháp luật.

b) Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng các công trình trên địa bàn tỉnh phải được lập thành kế hoạch; phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, tạo thuận lợi cho công tác khắc phục hậu quả thiên tai và cứu hộ, cứu nạn.

c) Hoạt động bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai phải được chủ động thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn về người, tài sản, công trình, hạng mục công trình hạ tầng và không làm gia tăng rủi ro thiên tai, phát sinh thiên tai mới.

2. Nguyên tắc sử dụng công trình phải bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về phòng chống thiên tai

a) Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật Phòng chống thiên tai.

b) Tuân thủ quy định, yêu cầu về phòng, chống thiên tai của cơ quan có thẩm quyền.

c) Trong quá trình sử dụng tuân thủ các quy định về bảo trì, duy tu, sửa chữa, nâng cấp, gia cố công trình. Phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả sự cố công trình và các hoạt động gia tăng rủi ro thiên tai.

d) Thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

đ) Bảo đảm an toàn về người, tài sản, an toàn công trình và khu vực lân cận.

Chương II

Quy định cụ thể nội dung về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm

du lịch; diêm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và hạ tầng kỹ thuật khác

Điều 5. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình, phương tiện, trang thiết bị do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thời tiết, thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình, phương tiện, trang thiết bị.
4. Xây dựng phương án bảo đảm an toàn kết cấu hạ tầng, phương tiện, trang thiết bị phục vụ quản lý, vận hành và khai thác; duy tu sửa chữa, nâng cấp hệ thống thoát nước nội bộ khu vực khai thác, tránh xảy ra ngập cục bộ; duy trì hoạt động bình thường của các phương tiện, trang thiết bị, nguồn điện dự phòng để chủ động trong các tình huống bất khả kháng do thiên tai gây ra.
5. Kiểm tra các điều kiện khai thác, bảo đảm an toàn theo đúng thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt. Kiểm tra, rà soát hiện trạng mức độ an toàn tại các khu vực khai thác, bãi thải, hồ lắng, hồ chứa chất thải (nếu có); thực hiện các giải pháp để đưa về trạng thái an toàn theo quy định; đánh giá mức độ an toàn của các công trình, phương tiện, trang thiết bị phục vụ khai thác; rà soát, bổ sung hồ sơ thiết kế có tính đến sự tác động của các yếu tố bất lợi như: mưa, bão, lũ, sụt lún, nứt, thấm, sạt lở... để chủ động trong công tác xử lý, khắc phục.
6. Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác theo đúng phạm vi, quy mô được cấp phép, hồ sơ thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt.
7. Bố trí rào chắn xung quanh khu vực khai thác (đặc biệt là các khu vực trong quá trình khai thác tạo thành hố sâu chứa nước), cấm biển báo nguy hiểm, bố trí lực lượng bảo vệ thường xuyên kiểm tra không để người dân, gia súc vào khu vực khai thác, nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản. Thường xuyên kiểm soát khu vực khai thác và các khu vực khác có liên quan (kể cả khi các khu vực đã dừng hoạt động), trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn do tác động của các yếu tố bất lợi, phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định.
8. Có các biện pháp phòng, chống các sự cố, chủ động về lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tham gia ứng phó kịp thời các tình huống thiên tai có thể xảy ra (nhất là vào mùa mưa, bão, triều cường). Bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác tài nguyên, khoáng sản; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xảy ra sự cố mất an toàn gây ảnh hưởng đến tính mạng con người và tài sản.

Điều 6. Đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng khu đô thị

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, dự báo diễn biến thời tiết, thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn thành phố. Thông báo và yêu cầu người dân, chủ sở hữu thực hiện gia cố, giằng chống bảo đảm an toàn nhà ở trước mùa mưa bão.
4. Kiểm tra, rà soát và có biện pháp sửa chữa, gia cố đối với các công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn panô, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.
5. Xây dựng phương án bảo đảm tiêu thoát nước đô thị, chống ngập úng; thường xuyên rà soát, kiểm tra hệ thống tiêu thoát nước của khu vực đô thị nhằm bảo đảm việc chống ngập úng khi có mưa, bão, lũ, triều cường.
6. Kiểm tra kế hoạch duy tu, bảo trì và nạo vét hệ thống tiêu thoát nước chính tại các khu vực thường xuyên xảy ra ngập úng cục bộ khi có mưa, bão, lũ và có các giải pháp khắc phục khi có tình huống xảy ra. Đồng thời kiểm tra tình trạng an toàn tại các khu vực cống hồng nắp và cấm biển cảnh cáo nguy hiểm.
7. Cắt tỉa cây xanh đô thị bảo đảm an toàn cho người dân trong mùa mưa bão; bảo đảm an toàn điện, cung cấp nước sạch cho người dân tại các vùng bị ngập úng, triều cường.

Điều 7. Đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng điểm du lịch, khu du lịch

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, dự báo diễn biến thời tiết, thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh để chủ động phòng tránh, hướng dẫn cần thiết, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người lao động cũng như khách du lịch vào tham quan, đồng thời chủ động ngừng phục vụ khách du lịch trước, trong thời gian xảy ra mưa, bão, lũ, triều cường, nước biển dâng.
4. Đối với các điểm du lịch, khu du lịch tại các vùng trũng thấp, cồn, cù lao, ven sông phải chuẩn bị sẵn sàng phương án sơ tán, di dời, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho du khách và tài sản trước khi có gió mạnh, mưa lớn, nước dâng, ngập lụt...
5. Kiểm tra, rà soát thực trạng toàn bộ cơ sở vật chất, có biện pháp gia cố, chằng chống, chủ động bố trí nhân lực, phương tiện, chuẩn bị trang thiết bị và nhu yếu phẩm cần thiết để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho khách du lịch.

6. Kiểm tra cắt tỉa cây xanh trong khuôn viên bảo đảm an toàn cho du khách trong mùa mưa bão.

Điều 8. Đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng khu công nghiệp

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình.
4. Lập phương án và kế hoạch cụ thể công tác phòng, chống thiên tai; kiểm tra rà soát mức độ an toàn chịu lực, ổn định hiện trạng của công trình. Tiến hành các biện pháp gia cố, giằng chống bảo đảm an toàn trước mùa mưa bão (đặc biệt hệ thống mái tôn, vách tôn, trần nhựa, cửa kính, thiết bị máy móc).
5. Tháo dỡ các thiết bị, bộ phận không bảo đảm an toàn khi có mưa bão. Lập phương án và chủ động sửa chữa, gia cố kịp thời trụ sở, nhà xưởng, kho tàng không bảo đảm an toàn sau mưa bão nhằm sớm ổn định sản xuất và đời sống cán bộ, công nhân viên trong đơn vị.
6. Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, cấp điện ổn định, an toàn và tin cậy cho sản xuất và sinh hoạt.
7. Kiểm tra kế hoạch duy tu, bảo trì và nạo vét hệ thống thoát nước tại các khu vực thường xuyên xảy ra ngập úng cục bộ khi có mưa, bão, lũ và có các giải pháp khắc phục khi có tình huống xảy ra. Đồng thời, kiểm tra tình trạng an toàn tại các khu vực cống hồng nắp và cấm biển báo nguy hiểm. Kiểm tra cắt tỉa cây xanh trong khuôn viên bảo đảm an toàn cho công nhân và người lao động trong mùa mưa bão.

Điều 9. Đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng khu di tích lịch sử

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, dự báo diễn biến thời tiết, thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn thành phố để chủ động phòng tránh, hướng dẫn cần thiết, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người lao động, cũng như khách tham quan vào tham quan, đồng thời chủ động ngừng phục vụ khách tham quan trước, trong thời gian xảy ra mưa, bão, lũ...
4. Đối với các khu di tích lịch sử tại các vùng trũng thấp, ven sông phải chuẩn bị sẵn sàng phương án sơ tán, di dời, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho khách tham quan và tài sản trước khi có gió mạnh, mưa lớn, nước dâng, ngập lụt...

5. Kiểm tra, rà soát thực trạng toàn bộ cơ sở vật chất, có biện pháp gia cố, chằng chống, chủ động bố trí nhân lực, phương tiện, chuẩn bị trang thiết bị và nhu yếu phẩm cần thiết để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho khách tham quan.

6. Kiểm tra cắt tỉa cây xanh trong khuôn viên bảo đảm an toàn cho khách tham quan trong mùa mưa bão.

Điều 10. Đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng điểm dân cư nông thôn

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT.
2. Thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, dự báo diễn biến thời tiết, thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn thành phố. Thông báo và yêu cầu người dân, chủ sở hữu thực hiện gia cố, chằng chống bảo đảm an toàn công trình trước mùa mưa bão.
4. Kiểm tra, rà soát và có biện pháp sửa chữa, gia cố đối với các công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn panô, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.
5. Thực hiện việc đánh giá, cảnh báo cho người dân đang sinh sống và làm việc trong các công trình xây dựng tại các khu vực có nguy cơ sạt lở đất như bờ sông, kênh, rạch.
6. Bảo đảm an toàn điện, cung cấp nước sạch cho người dân tại các vùng bị ngập úng.
7. Thực hiện việc nạo vét kênh mương, cửa lấy nước, đào ao trữ nước, lắp đặt và vận hành các trạm bơm dã chiến; chuẩn bị, bố trí phương tiện vận chuyển nước sạch để kịp thời cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trong các điểm dân cư nông thôn tại các vùng thiếu nước nghiêm trọng khi hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra.

Chương III

Các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng công trình

Điều 11. Tiêu chí về công trình bảo đảm yêu cầu phòng, chống bão, áp thấp nhiệt đới, lốc

1. Đối với các công trình hiện hữu
 - a) Định kỳ tổ chức cắt tỉa cây xanh xung quanh công trình.
 - b) Thực hiện gia cố phòng, chống tốc mái, chống sập, chống đổ ngã đảm bảo an toàn trước mùa mưa bão.
2. Đối với công trình xây dựng mới

- a) Vị trí xây dựng công trình thuộc khu vực rủi ro thấp.
- b) Được thiết kế theo tiêu chuẩn hoặc có ít nhất 01 gian kiên cố chịu được bão cấp 9.

c) Đảm bảo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Gia cố công trình theo cấp bão, áp thấp nhiệt đới

a) Đối với công trình không an toàn phải gia cố ngay theo tài liệu hướng dẫn kỹ thuật xây dựng phòng và giảm thiểu thiệt hại do gió, bão cho công trình của Bộ Xây dựng khi có dự báo bão, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp.

b) Đối với công trình an toàn phải gia cố khi có dự báo bão cấp 9 ảnh hưởng trực tiếp.

4. Đối với công trình bồn chứa nước trên cao, dàn nóng máy điều hòa nhiệt độ lắp đặt trên mái và tường ngoài công trình, hệ thống máy nước nóng năng lượng mặt trời trên mái công trình và các công trình trên cao khác phải được gia cố đảm bảo an toàn tuyệt đối.

5. Đối với công trình đang thi công phải có phương án đảm bảo an toàn cho người, thiết bị, công trình và công trình lân cận; thực hiện neo giữ, gia cố giàn giáo thi công, lưới bao che, hàng rào tôn, cần trục tháp, máy nâng chuyển, thiết bị thi công trên cao khác (nếu có) đảm bảo an toàn.

Điều 12. Tiêu chí về công trình bảo đảm yêu cầu phòng, chống sét

1. Lắp đặt bổ sung hệ thống chống sét đối với công trình hiện hữu chưa có hệ thống chống sét mà theo quy định phải có hệ thống chống sét; đối với công trình theo quy định không bắt buộc phải có hệ thống chống sét, Ủy ban nhân dân cấp xã vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân ở các khu vực thường xuyên xảy ra sét, khu vực trồng trái hoặc có kết cấu cao hơn so với khu vực cần lắp đặt hệ thống chống sét, lắp đặt các thiết bị bảo vệ, tự ngắt chống sự cố chênh lệch điện áp gây chập, cháy các thiết bị điện.

2. Đối với công trình khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất, công năng sử dụng của công trình, hạng mục công trình phải bảo đảm hệ thống chống sét theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 13. Tiêu chí về công trình bảo đảm yêu cầu phòng, chống nước dâng, ngập lụt

1. Đối với các công trình hiện hữu, tại các vị trí nước có thể tràn vào phải được gia cố bằng bao cát, ván gỗ và các vật liệu khác để ngăn nước tràn vào hoặc thực hiện các biện pháp khác đảm bảo ngăn nước, chống ngập (xây tường chắn gạch, nâng nền, đặt bơm hút nước,...).

2. Đối với các công trình xây dựng mới ngoài đáp ứng các quy định về xây dựng, cần đảm bảo các tiêu chí sau:

a) Tuân thủ theo quy định, quy hoạch cao độ nền của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

b) Đối với công trình nằm ngoài phạm vi bảo vệ của đê bao hoặc ven sông, rạch, khu vực không có công trình đê điều, cao độ nền lấy bằng mực nước ngập lụt (triều cường) cao nhất, cộng với một khoảng an toàn tối thiểu là +0,5m.

Điều 14. Tiêu chí về công trình bảo đảm yêu cầu phòng, chống sạt lở, sụt lún đất

1. Đối với công trình hiện hữu
 - a) Gia cố phòng, chống sạt lở, sụt lún đất.
 - b) Các biện pháp gia cố phải đảm bảo không làm tăng gia tải, mất ổn định công trình.
 - c) Di dời khẩn cấp đến nơi an toàn đối với các công trình đã xuất hiện các dấu hiệu sạt lở, sụt lún đất.
2. Đối với công trình xây dựng mới phải đảm bảo không xây dựng ở các khu vực ven sông, khu vực ven cù lao có nguy cơ cao bị xói, sạt lở, sụt lún đất. Đối với khu vực nền đất yếu phải gia cố móng phù hợp theo tiêu chuẩn hiện hành.

Chương IV Tổ chức thực hiện

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan giúp việc về công tác phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố).
 - a) Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất điều chỉnh, sửa đổi kịp thời các quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
 - b) Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, biên soạn tài liệu hướng dẫn và phổ biến các nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai theo chức năng được giao.
 - c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng công trình việc thực hiện nội dung bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ ổn định công trình, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp thành phố trước ngày 01 tháng 6 hàng năm. Riêng đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình đê điều, báo cáo trước ngày 15 tháng 4 hàng năm.
 - d) Tổng hợp, xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp, duy tu, sửa chữa các công trình theo quy định.
 - đ) Kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức việc kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình và mức độ bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình thuộc phạm vi quản lý.

e) Báo cáo cấp có thẩm quyền hỗ trợ việc sửa chữa, xử lý sự cố, các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình và ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu.

g) Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời các tình huống ảnh hưởng đến an toàn công trình và các hành vi vi phạm về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

h) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

i) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

2. Sở Xây dựng

a) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, nghiên cứu, lồng ghép các tiêu chí đảm bảo an toàn về phòng, chống thiên tai đối với công trình trong công tác quy hoạch đô thị và nông thôn, thẩm định quy hoạch, thẩm định thiết kế và cấp giấy phép xây dựng.

b) Triển khai, hướng dẫn các địa phương trong việc thực hiện các biện pháp gia cố công trình đảm bảo an toàn trước thiên tai theo các tài liệu, hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Xây dựng.

c) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trong việc bố trí các khu vực, điểm dân cư để di dời dân cư ra khỏi khu vực bị sạt lở, khu vực có nguy cơ sạt lở ven sông, kênh rạch hoặc khu vực bị ngập lũ nhằm đảm bảo chỗ ở an toàn cho người dân.

3. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp đề xuất của các đơn vị tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác cho các hoạt động bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các công trình trên địa bàn thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách.

4. Các sở, ban ngành, đoàn thể thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính trong việc thực hiện bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Quy định này.

b) Tổ chức thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình; các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý.

c) Chỉ đạo, phân công trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc quản lý nhà nước về quản lý, vận hành và sử dụng công trình; các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình thuộc phạm vi quản lý.

d) Cập nhật, thông tin, cảnh báo sớm về thiên tai đến người dân; đánh giá mức độ ảnh hưởng của thiên tai xảy ra thuộc phạm vi quản lý, đề xuất các giải pháp ứng phó, đảm bảo an toàn cho người dân.

đ) Tổ chức chỉ huy việc phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” xảy ra trên địa bàn.

e) Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai về quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý.

g) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo việc kiểm tra, đánh giá thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai về quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng trước 10 ngày theo thời gian quy định tại điểm c khoản 1 Điều 13 của Quy định này.

h) Kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xử lý các vi phạm liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức vận động, cường chế khi cần thiết để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của người dân khi thiên tai xảy ra.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo Quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan giúp việc về công tác phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.